

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Tuy Hòa, ngày 29 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 176/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; Địa chỉ: đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Tấn T, Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân N – Chi nhánh N, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ: đường N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: ông Phạm Hoàng H, sinh năm: 1994,

Địa chỉ: khu phố S, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Hoàng H thống nhất thanh toán cho Ngân hàng N – Chi nhánh N số tiền 851.696.300 (Tám trăm năm mươi một triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm) đồng (tính từ ngày 06/1/2023). Trong đó: Nợ gốc: 715.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 133.182.000 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.514.300 đồng) về khoản hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 07/1/2023 cho đến khi trả xong khoản nợ, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận của các hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tại khu phố S, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với số CN 943516 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 25/06/2018, vào sổ cấp CS03156 tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số CN943516/HĐTC ngày 17/12/2019 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số CN 943516/HĐTC/PLHĐ ngày 29/12/2020;

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn tự nguyện chịu 2.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp đủ nên bị đơn phải hoàn trả 2.000.000 đồng cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn phải án chịu dân sự sơ thẩm 18.775.000 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007660 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hưng